



TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11**  
Tầng 7, Tòa Nhà Sông Đà – Hà Đông  
phường Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

**TỔ CHỨC NIÊM YẾT:** CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 11  
**MÃ CHỨNG KHOÁN:** SJE  
**NĂM BÁO CÁO:** 2012

*Hà Nội – năm 2013*

## PHÁT BIỂU CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### *Kính thưa các quý vị cổ đông!*

Năm 2012 là một năm đầy khó khăn, thách thức đối với toàn bộ nền kinh tế nói chung và ngành xây dựng nói riêng. Các chính sách thắt chặt tín dụng, giảm đầu tư công của Chính phủ cùng với giá các mặt hàng thiết yếu như xi măng, điện, thép, xăng dầu tăng và lãi suất ngân hàng còn cao dẫn tới tăng chi phí đầu vào, tác động không thuận lợi tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tuy nhiên, với nền tảng chiến lược cốt lõi là phát triển dựa trên năng suất và hiệu quả cạnh tranh, bằng sự quản lý và chỉ đạo đúng hướng của Hội đồng quản trị cũng như điều hành năng động và quyết đoán của Ban Tổng giám đốc điều hành cùng sự nỗ lực, quyết tâm của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty cổ phần Sông Đà 11 tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng trong sản xuất kinh doanh, uy tín và thương hiệu ngày càng được khẳng định trên thị trường.

Bước sang năm 2013, được dự báo còn nhiều khó khăn, thách thức đối với các doanh nghiệp hoạt động xây dựng cơ bản và thi công xây lắp, bởi lẽ Chính phủ tiếp tục đặt nhiệm vụ kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô bằng các giải pháp cả kinh tế lẫn hành chính, trong đó nổi bật nhất là khống chế mạnh tăng trưởng tín dụng. Trong điều kiện đó, Công ty cổ phần Sông Đà 11 cần tiếp tục đặt mục tiêu thận trọng, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư lên hàng đầu. Nhiệm vụ năm 2013 cũng rất nặng nề, do đó rất cần sự đồng lòng, nhất trí và quyết tâm cao của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty và đặc biệt là sự đồng tình và ủng hộ thiết thực của các cổ đông, đối tác khách hàng. Hội đồng quản trị công ty tin tưởng rằng với những tiền đề thuận lợi đã đạt được trong năm 2012 cùng sự quyết tâm và nỗ lực vốn có, Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thay mặt Công ty, Hội đồng quản trị xin trân trọng cảm ơn các Quý cổ đông đã song hành cùng đơn vị vượt qua những khó khăn, thách thức năm 2012 và mong muốn các Quý cổ đông phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, tiếp tục quan tâm ủng hộ và tạo động lực xây dựng công ty ngày càng phát triển vững mạnh.

Trân trọng!

## **I. Thông tin chung**

### **1. Thông tin khái quát**

- Tên công ty: Công ty cổ phần Sông Đà 11
- Tên Tiếng Anh: Song Da No.11 Joint Stock Company
- Trụ sở chính: Tầng 7 tòa nhà HH Sông Đà Hà Đông, km 10 đường Trần Phú, P. Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500313811 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 10/10/2012 (thay đổi lần thứ 9)
- Website: [www.songda11.com.vn](http://www.songda11.com.vn)
- Email: [info@songda11.com.vn](mailto:info@songda11.com.vn)
- Vốn điều lệ: 79.968.970.000 đồng (Bảy mươi chín tỷ chín trăm sáu mươi tám triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Số lượng cổ phần đăng ký niêm yết: 7.991.797 cổ phần (Bảy triệu chín trăm chín mươi một nghìn bảy trăm chín bảy)
- Mã chứng khoán: SJE

### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty CP Sông Đà 11 tiền thân là Đội điện, nước thuộc Công ty Xây dựng Thủy điện Thác Bà từ năm 1961. Trong quá trình hoạt động, công ty nhiều lần thay đổi tên gọi cho phù hợp với thực tiễn kinh doanh. Đến năm 2002, Công ty được đổi tên thành Công ty Sông Đà 11. Ngày 17/8/2004, Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 1332/QĐ-BXD chuyển Công ty Sông Đà 11 thành Công ty CP Sông Đà 11 và hoạt động theo Luật doanh nghiệp kể từ đó đến nay.

Niêm yết chứng khoán: Ngày 04/12/2006 Công ty chính thức niêm yết và giao dịch cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Hiện nay, Công ty CP Sông Đà 11 được đánh giá là một trong những Công ty con của Tổng công ty Sông Đà hoạt động hiệu quả, năng động, đảm bảo uy tín và chất lượng các công trình. Năm 2012, Công ty được vinh dự đón nhận cờ thi đua của Thủ tướng chính phủ và bằng khen của Bộ Xây dựng.

### **3. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh**

#### **3.1. Ngành nghề kinh doanh**

- Xây lắp hệ thống đường dây tải điện, trạm biến áp đến cấp điện áp 500KV; Xây lắp hệ thống cấp thoát nước đô thị và khu công nghiệp; kết cấu công trình;
- Quản lý vận hành phân phối điện nước cho các công trình; quản lý vận hành nhà máy thủy điện vừa và nhỏ, khu công nghiệp và đô thị;

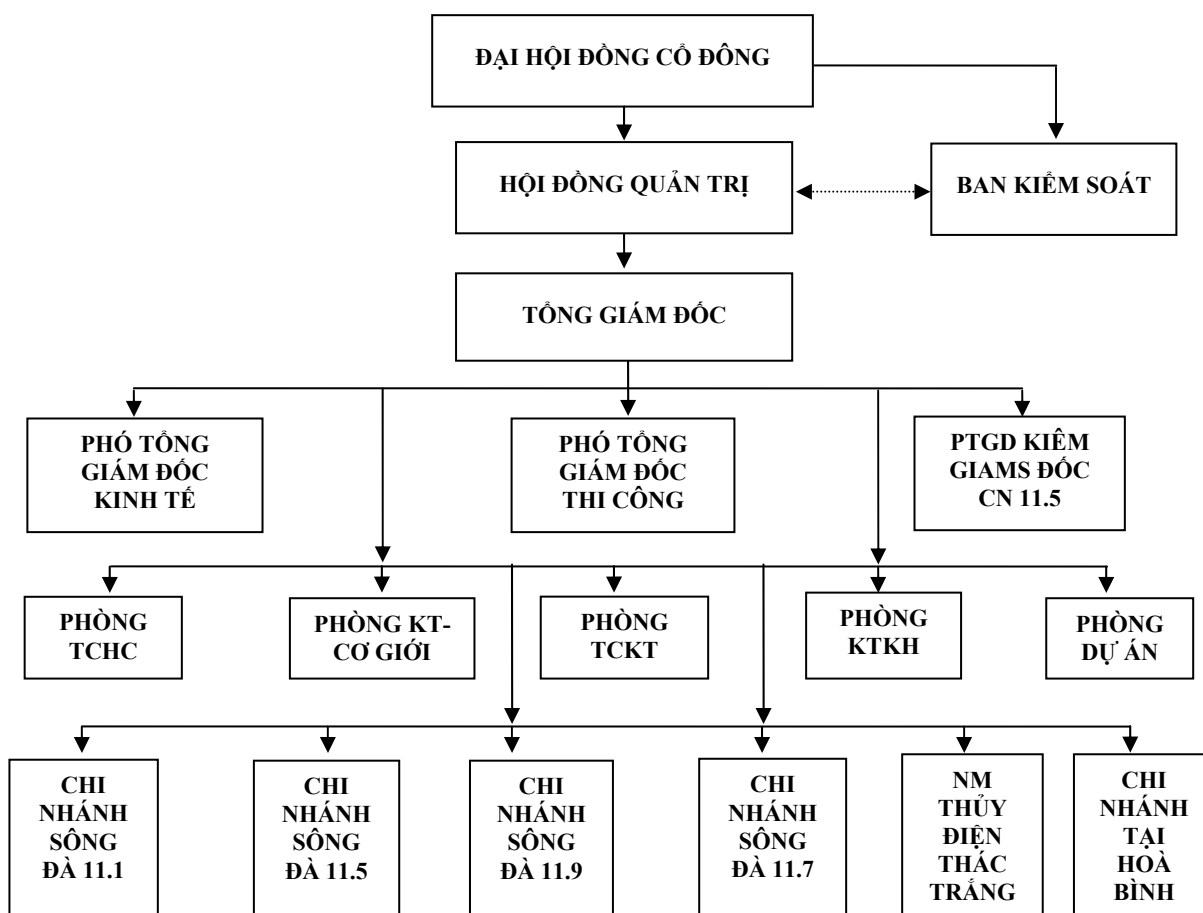
- Xây dựng các công trình: Thủy điện, thủy lợi, giao thông,...
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị, phương tiện vận tải cơ giới, phụ tùng cơ giới phục vụ thi công xây dựng và công nghệ xây dựng;
- Lắp đặt hệ thống cơ điện lạnh, điện chiếu sáng, thông gió, điều hòa thông tin và điều khiển của các tòa nhà cao tầng, khu đô thị và khu công nghiệp;
- Khai thác cát, sỏi, đá làm đường và xây dựng;
- Dịch vụ quản lý, vận hành cơ sở hạ tầng, khu đô thị;
- Kinh doanh xây dựng khu đô thị, nhà cao tầng, khu công nghiệp; Hoạt động kinh doanh bất động sản;
- Cung cấp, mua bán lắp đặt các thiết bị phòng cháy chữa cháy và hệ thống phòng cháy chữa cháy.

### 3.2. Địa bàn hoạt động

Qua hơn năm 50 xây dựng và trưởng thành, ngày nay Công ty CP Sông Đà 11 có địa bàn hoạt động rộng khắp các miền trong cả nước, đồng thời đã và đang từng bước mở rộng thị phần sang nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

## 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

### 4.1. Mô hình quản trị



#### **4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý**

- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty và có các quyền sau:

- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của HĐQT, của BKS;
- Quyết định số lượng thành viên của HĐQT;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ công ty.

- **Hội đồng quản trị**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc lãnh đạo, quản lý, điều hành theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty. HĐQT chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty như sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của Công ty trình ĐHĐCĐ;
- Triệu tập, chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

- **Ban kiểm soát**

- Ban kiểm soát công ty thực hiện các hoạt động giám sát công ty: giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác,...
- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc điều hành và cổ đông được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công ty và cổ đông.

- Kiểm soát việc ban hành các văn bản quản lý nội bộ.
- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư;
- Thẩm tra báo cáo tài chính các quý và cả năm;
- Kiểm tra tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, các quy chế quy định của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

- ***Ban Tổng Giám đốc***

Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng Cổ đông về điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phó Tổng Giám đốc có trách nhiệm giúp đỡ Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng văn phòng đại diện;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự theo quy định của pháp luật;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước HĐQT, ĐHĐCĐ và pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

- ***Các phòng ban chức năng***

Các phòng ban có nhiệm vụ thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh của Công ty, có chức năng tham mưu và giúp việc cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành các hoạt động kinh doanh nhằm đạt được các mục tiêu đề ra. Các Phòng nghiệp vụ gồm có các Trưởng, Phó trưởng phòng trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh của phòng và dưới sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc.

- ***Các Chi nhánh, Nhà máy***

Trực tiếp tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, xây lắp các công trình, các hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

#### **4.3. Các Công ty con, công ty liên kết**

Tính tới thời điểm 31/12/2012, Công ty CP Sông Đà 11 đã tiến hành đầu tư tài chính theo hình thức đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết như sau:

- **Đầu tư vào Công ty con**

Đến 31/12/2012, Công ty CP Sông Đà 11 đã đầu tư 36.431.773.480 đồng vào các công ty con, cụ thể:

- \* *Công ty CP Sông Đà 11 Thăng Long:*

- Địa chỉ: BT03, Vị trí 24, Khu đô thị Xa La, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh: Xây lắp đường dây tải điện, trạm biến áp đến cấp điện áp; Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi, giao thông, bưu điện; Dịch vụ quản lý, vận hành, phân phối điện năng; Xây lắp hệ thống điện, cấp thoát nước khu đô thị và khu công nghiệp; Dịch vụ quản lý vận hành nhà máy thủy điện vừa và nhỏ, nhà máy nước tại các khu công nghiệp và đô thị; Xây lắp, thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện, bảo dưỡng, lắp ráp tủ bảng điện công nghệ cho đường dây, nhà máy điện, trạm biến áp và các dây chuyên công nghệ có cấp điện áp đến 500kV,...
- Đến 31/12/2012, Công ty đã đầu tư số tiền 18.581.773.480 đồng, nắm giữ 36% vốn điều lệ của Công ty CP Sông Đà 11 - Thăng Long.

- \* *Công ty CP đầu tư và xây lắp Sông Đà 11*

- Địa chỉ: Lô 74-76C đường B2, KP3, Phường Long Bình Tân, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng khu đô thị, khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, đường dây và TBA đến 500kV, hệ thống điện, cấp thoát nước, điều hòa không khí, thông gió. Mua, bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất. Đầu tư xây dựng khu đô thị, khu công nghiệp. Kinh doanh các dịch vụ phục vụ đô thị
- Đến 31/12/2012 Công ty đã đầu tư số tiền 17.850.000.000 đồng, nắm giữ 63% vốn điều lệ của Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà 11.

- **Đầu tư vào Công ty liên kết**

Đến 31/12/2012, Công ty CP Sông Đà 11 đã đầu tư 21.599.956.640 đồng vào các Công ty liên kết, cụ thể:

- \* *Công ty CP kỹ thuật điện Sông Đà*

- Địa chỉ: lô 141, khu giãn dân Mỗ Lao, Phường Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh các dịch vụ phục vụ đô thị, thí nghiệm hiệu chỉnh các TBA,...Xây dựng đường dây và TBA đến 500kV, hệ thống điện, cấp thoát nước. Mua, bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất. Đầu tư xây dựng khu đô thị, khu công nghiệp.
- Đến 31/12/2012 Công ty CP Sông Đà 11 đã đầu tư số tiền 5.649.956.640 đồng, nắm giữ 36,12% vốn điều lệ của Công ty CP kỹ thuật điện Sông Đà.
- \* *Công ty CP thủy điện To Buông*
- Địa chỉ: Bản Tin Tộc, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn la
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất truyền tải và phân phối điện (Chi tiết: Sản xuất kinh doanh điện năng; xây dựng, lắp đặt, vận hành và sửa chữa các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ); Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Chi tiết: Xây lắp các công trình điện, lưới và trạm có cấp điện áp đến 500kV; Xây dựng các công trình viễn thông công cộng; công trình công nghiệp và dân dụng.
- Đến 31/12/2012 Công ty CP Sông Đà 11 đã đầu tư số tiền 8.750.000.000 đồng, nắm giữ 12,5% vốn điều lệ của Công ty cổ phần thủy điện To Buông. Công ty cổ phần Sông Đà 11 cam kết góp 25% vốn điều lệ Công ty cổ phần, như vậy số tiền còn phải góp là 7,5 tỷ đồng.
- \* *Công ty CP xây lắp và dịch vụ Sông Đà*
- Địa chỉ: Số nhà A86 TT9 khu đô thị mới Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng khu đô thị, khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, đường dây và TBA đến 500kV, hệ thống điện, cấp thoát nước, điều hòa không khí, thông gió. Mua, bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất. Đầu tư xây dựng khu đô thị, khu công nghiệp. Kinh doanh các dịch vụ phục vụ đô thị.
- Đến 31/12/2012 Công ty CP Sông Đà 11 đã đầu tư số tiền là 7.200.000.000 đồng, nắm giữ 36% vốn điều lệ của Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà.

## **5. Định hướng phát triển**

### **5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

Phát triển trên cả hai lĩnh vực xây lắp và sản xuất công nghiệp, phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của Công ty. Tăng cường công tác quản trị trên mọi lĩnh vực, hoàn thiện mô hình quản lý nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Xây dựng bộ máy quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh hoàn chỉnh, đồng bộ, tinh gọn đáp ứng triển khai thực hiện xây dựng các công trình đường dây tải điện và hệ thống điện nước trong các nhà cao tầng có tính phức tạp cao;

Tập trung mở rộng sản xuất cả về quy mô lẫn chiều sâu, áp dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng lực thi công xây lắp, năng lực tài; Tăng cường liên doanh liên kết với các đơn vị trong và ngoài nước nhằm tăng thêm năng lực cho



Công ty, tiếp cận nền công nghiệp xây dựng hiện đại, tạo điều kiện để Công ty mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đảm bảo thu nhập ngày càng cao hơn cho người lao động, thu hút những lao động giỏi có trình độ chuyên môn và tay nghề cao; nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động, tạo điều kiện để người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài và cống hiến vì sự phát triển bền vững của Công ty.

### **5.2. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu giai đoạn 2011 – 2015**

Năm 2012, Công ty đã thực hiện rà soát lại các chỉ tiêu, căn cứ vào các nguồn lực hiện tại cũng như tiềm năng phát triển trong tương lai, thực hiện xây dựng lại định hướng phát triển công ty với các chỉ tiêu và cơ cấu ngành nghề như sau:

- Phần đầu giá trị sản xuất kinh doanh đảm bảo tốc độ phát triển bình quân hàng năm 10% - 20%.
- Tổng giá trị SXKD đạt trên 2.560 tỷ đồng.
- Doanh thu số bán hàng đạt 2.327 tỷ đồng
- Nộp nhà nước: 125 tỷ đồng
- Lợi nhuận đạt 140 tỷ đồng
- Đảm bảo mức cổ tức hàng năm từ 15%.

#### ***Cơ cấu ngành nghề như sau:***

- Kinh doanh điện, vật tư và phục vụ xây lắp tại các công trình: giá trị chiếm khoảng 15% tổng giá trị SXKD
- Giá trị kinh doanh xây lắp: chiếm khoảng 55% tổng giá trị SXKD
- Giá trị kinh doanh nhà và hạ tầng chiếm khoảng 15% tổng giá trị SXKD
- Giá trị SXCN và VLXD chiếm khoảng 15% tổng giá trị SXKD.

### **5.3. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Xây dựng và phát triển Công ty một cách toàn diện, với mục tiêu ngành nghề chiến lược chính là lắp đặt đường dây và trạm biến áp, cung cấp điện nước cho các công trình xây dựng thủy điện, khu công nghiệp, nhà cao tầng; Đầu tư xây dựng, cải tạo các khu đô thị, khu công nghiệp; khai thác các dịch vụ đô thị, kinh doanh bất động sản.
- Từng bước phát triển các ngành nghề và sản phẩm mới: sản xuất và kinh doanh các sản phẩm điện năng, vật liệu xây dựng; kinh doanh bất động sản,...
- Phát huy cao độ mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, đảm bảo mức tăng trưởng lợi nhuận và cổ tức cho các cổ đông.

## **6. Các rủi ro**

- Rủi ro về kinh tế: Môi trường kinh tế với những nhân tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái,... là yếu tố khách quan nhưng tác động trực tiếp đến sự phát triển của mọi ngành sản xuất, dịch vụ cũng như mọi doanh nghiệp. Do đó, hoạt động của SJE cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp từ những biến động vĩ mô của nền kinh tế.
- Rủi ro về luật pháp: Trước hết hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật Thuế Thu nhập Doanh nghiệp và Luật Thuế Giá trị gia tăng. Bên cạnh đó là các Luật điều chỉnh hoạt động kinh doanh của các Công ty trong lĩnh vực xây dựng gồm: Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư, Luật Đất đai,... Sự thay đổi trong hệ thống pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng sẽ tác động đến kế hoạch phát triển kinh doanh của Công ty.
- Rủi ro về dự án: Đặc thù của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh xây lắp công trình và sản xuất kinh doanh điện là nhu cầu vốn lớn, thời gian thi công các dự án, công trình thường kéo dài, vì thế phải duy trì hệ số nợ cao và thời gian chiếm dụng vốn dài. Những đặc thù của ngành có thể sẽ gây ra rủi ro giảm khả năng thanh toán và giảm lợi nhuận dự kiến khi chậm thu hồi các khoản nợ hoặc khách hàng lớn của công ty bị phá sản.
- Rủi ro về cạnh tranh: Hiện nay, trên địa bàn cả nước có nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, sản xuất kinh doanh điện. Những doanh nghiệp này đều là đối thủ cạnh tranh trực tiếp của Công ty. Bên cạnh đó, trong quá trình Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế, Công ty cũng sẽ chịu sức ép cạnh tranh từ các tổ chức nước ngoài có tiềm năng to lớn về tài chính, công nghệ và nhân lực đầu tư vào Việt Nam.
- Rủi ro khác: Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố ... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty. Bão lớn, hỏa hoạn, động đất có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng như làm chậm tiến độ hoặc gây thiệt hại (phá huỷ một phần hoặc hoàn toàn)...

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2012 tiếp tục là năm có nhiều khó khăn đối với nền kinh tế nói chung và đối với doanh nghiệp xây lắp nói riêng, vượt qua những khó khăn của nền kinh tế, Công ty CP Sông Đà 11 đã cơ bản hoàn thành các mục tiêu được Đại hội cổ đông thường niên năm 2012 thông qua. Công ty đã tạo dựng uy tín, hình ảnh tốt đẹp với các Chủ đầu tư, nhà thầu chính,... Ngoài ra, Công ty tiếp tục nhận được sự hỗ trợ tích cực từ các ngân hàng thương mại, đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh, giúp

công ty là một trong số ít những doanh nghiệp xây lắp cơ bản vượt qua nhiều thử thách trong điều kiện khó khăn như hiện nay.

Ngoài ra, Công ty còn nhận được sự hỗ trợ, phối hợp và động viên kịp thời của Tổng công ty Sông Đà và một số cơ quan hữu quan của Nhà nước. Là doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán, Công ty cũng ghi nhận sự giúp đỡ nhiệt tình của SGD chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

***Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2012:***

Trong năm 2012, Công ty CP Sông Đà 11 đã nỗ lực hoàn thành vượt mức chỉ tiêu tổng giá trị sản xuất kinh doanh với giá trị 574/kh500 tỷ đồng đạt 114% kế hoạch năm, doanh số bán hàng đạt 610/480 kế hoạch tỷ đồng đạt 127% kế hoạch năm, lợi nhuận đạt 22,2 tỷ đồng đạt 101% kế hoạch năm

*Đvt: 10<sup>6</sup> đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2012	Tỷ lệ HT
1	Giá trị SXKD	500.000	574.396	114%
2	Doanh thu	436.363	555.359	127%
3	Thực hiện đầu tư	66.847	4.077	6,1%
4	Lợi nhuận trước thuế	22.000	22.207	101%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	25.066	24.845	99%
6	Thu nhập bq/CBCNV	4,744	4,612	97%
7	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	15%	15%	100%

**2. Tổ chức và nhân sự**

**2.1. Danh sách Ban điều hành**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Sơn	Tổng Giám đốc	29 tháng 4 năm 2010
Ông Phạm Lạp	Phó Tổng Giám đốc	18 tháng 8 năm 2010
Ông Nguyễn Hữu Hải	Phó Tổng Giám đốc	24 tháng 11 năm 2011
Ông Nguyễn Mạnh Hà	Phó Tổng giám đốc	15 tháng 03 năm 2006

Tóm tắt lý lịch của Ban Tổng Giám đốc:

- ***Ông Nguyễn Văn Sơn - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc***
  - Họ và tên: Nguyễn Văn Sơn
  - Giới tính: Nam Ngày sinh: 11/06/1969
  - Số CMND: 13287781, do CA Hòa Bình cấp ngày 30/08/2004

- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thái Hòa - Bình Giang - Hải Hưng
- HKTT: C16, Khu Chng cư La Khê, P.La Khê, Q.Hà Đông, TP.Hà Nội
- Điện thoại cơ quan: 0433 545 068
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện Tự động hóa

***Quá trình công tác:***

- Tháng 04/1996 – 07/1997: Công tác tại Công ty Xây lắp Năng lượng Sông Đà 11, Đội trưởng đội điện tại Công trường thủy điện Yaly
- Tháng 07/1999 – 03/2000: Đội trưởng Đội điện thuộc Xí nghiệp xây lắp năng lượng Sông Đà 11
- Tháng 03/2000 – 07/2002: PGĐ CN Sông Đà 11 tại Miền Nam
- Tháng 07/2002 – 03/2005: Phó TGD Công ty, kiêm GD XN 11.2
- Tháng 03/2005 – 07/2008: Phó TGD Công ty, kiêm GD XN 11.5
- Tháng 07/2008 – 04/2010: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 11 - Thăng Long
- Tháng 04/2010 đến nay: TV HĐQT, Tổng Giám đốc CTCP Sông Đà 11;
- Chức vụ ở tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTCP Kỹ thuật điện Sông Đà
- Số cổ phần trực tiếp sở hữu là 420.232 cổ phần và Đại diện phần vốn góp của Tổng Công Sông Đà 800.000 cổ phần, tương ứng với 15,25% vốn điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11
- Hành vi vi phạm pháp luật: (Không)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: (Không)

• ***Ông Phạm Lạp – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc***

- Họ và tên: Phạm Lạp
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 07/09/1963
- Số CMTND: 112374193, do CA Hà Tây cấp ngày 27/03/2007.
- Quê quán: Lê Lợi, Kiến Xương, Thái Bình
- Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt nam
- Địa chỉ thường trú: A38 TT12 KĐT Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0422 146 472

- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

***Quá trình công tác:***

- Năm 1986 – 1989: Giáo viên trường Sĩ quan chỉ huy KT tăng thiết giáp
- Năm 1990 – 1993: Trưởng ban KTKH Công ty Xây lắp năng lượng Sông Đà
- Năm 1994 – 2003: Phó GD XN thuộc Công ty XL năng lượng Sông Đà
- Năm 2004 – 2006: GD XN trực thuộc Công ty XL năng lượng Sông Đà
- Năm 2007 – 2010: Tổng giám đốc Công ty cổ phần đô thị Sông Đà 11 (nay là Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Sông Đà 11)
- Năm 2008 đến 2010: Chủ tịch HĐQT CTCP Sông Đà 11 – Thăng Long
- Năm 2010 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 11
- Sở hữu cá nhân 29 cổ phần và đại diện phần vốn của Tập đoàn Sông Đà 800.000 cổ phần, tương ứng 10% vốn điều lệ CTCP Sông Đà 11.
- Hành vi vi phạm pháp luật: (Không)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: (Không)

• ***Ông Nguyễn Hữu Hải - Phó Tổng Giám đốc Công ty***

- Họ và tên: Nguyễn Hữu Hải
- Giới tính: Nam Ngày sinh: 31/05/1958
- CMTND số: 012381800 do Công an Hà Nội cấp ngày 08/01/2001
- Quê quán: Xã Sài Sơn - huyện Quốc Oai – Hà Nội
- Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
- KKTT: Tập thể bệnh viện Bộ Xây dựng – Thanh Xuân Bắc – Hà Nội
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy xây dựng

***Quá trình công tác:***

- Từ năm 1979 – 1981: Công nhân KT công trường cơ điện – TĐ Hoà Bình
- Từ năm 1982 – 1990: Cán bộ phiên dịch tiếng Nga - TCT Sông Đà
- Từ năm 1991 – 2000: Cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng thi công CTCP Sông Đà 11
- Từ năm 2001 – 2006: Phó giám đốc XN Sông Đà 11.3 – CTCP Sông Đà 11
- Từ năm 2007 – 2011: Giám đốc Chi nhánh Sông Đà 11.1 tại TĐ Sơn La

- Từ năm 2011 đến nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 11, kiêm Giám đốc Chi nhánh Sông Đà 11.1.
- Số cổ phần sở hữu: 35.100 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: (Không)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: (Không)
- **Ông Nguyễn Mạnh Hà - Phó Tổng giám đốc.**
  - Giới tính: Nam - Năm sinh: Ngày 29 tháng 8 năm 1957.
  - CMTND số: 011311044 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 24/10/2000.
  - Quê quán: Nhân Chính - Lý Nhân - Hà Nam.
  - Dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam.
  - KKTT: Số nhà 23 Phố Vĩnh Hồ - Phường Ngã Tư sở - Đống Đa - Hà Nội.
  - Trình độ văn hóa: 12/12.
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện.
- Quá trình công tác:**
  - Từ tháng 6/1982 - 9/1985 Nhân viên kỹ thuật Xí nghiệp Gạch ngói Đại Thanh.
  - Từ tháng 10/1985 - 12/1998 Quản đốc Xưởng cơ khí - Công ty XL điện 1.
  - Từ tháng 1/1999 - 9/2001 TP. Kế hoạch Thị trường Công ty lắp máy.
  - Từ tháng 10/2001 - 5/2005 Phó giám đốc Công ty lắp máy.
  - Từ tháng 6/2005 - 3/2006 Trưởng phòng Dự án Công ty CP Sông Đà 11.
  - Từ tháng 4/2006 - 10/2006 Phó Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 11.
  - Từ tháng 11/2006 đến nay Phó Tổng giám đốc Công ty CP Sông Đà 11, Giám đốc Chi nhánh Sông Đà 11.5.
  - Số cổ phần sở hữu: Không.
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
  - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.
- **Ông Trần Văn Ngự - Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng công ty**
  - Họ và tên: Trần Văn Ngự
  - Giới tính: Nam Ngày sinh: 30/10/1979
  - Số CMND: 017309764 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 22/3/2012
  - Nơi sinh: Nghĩa Thành - Nghĩa Hưng - Nam Định
  - Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Nghĩa Thành - Nghĩa Hưng - Nam Định
- Địa chỉ thường trú: B44, TT14, KĐT Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
- Số điện thoại cơ quan: 0433 545 867
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán

***Quá trình công tác:***

- Từ năm 2001 - 2002: Kế toán tổng hợp XN Sông Đà 11.3 – C.ty Sông Đà 11
- Từ 2002 - 2005: Trưởng ban TCKT XN Sông Đà 11.2 – C.ty Sông Đà 11
- Từ năm 2005 - 2007: Phó kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 11, kiêm Trưởng ban TCKT Xí nghiệp Sông Đà 11.2
- Từ năm 2007 - 2008: Phó kế toán trưởng Công ty CP Sông Đà 11
- Từ năm 2008 - 05/2010: TV HĐQT, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 11 – Thăng Long
- Từ 05/2010 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sông Đà 11
- Chức vụ hiện nay: TV HĐQT, Kế toán trưởng CTCP Sông Đà 11
- Chức vụ ở tổ chức khác: TV HĐQT CTCP Sông Đà 11 – Thăng Long
- Số cổ phần trực tiếp sở hữu 400.058 cổ phần, tương ứng 5% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 11.
- Hành vi vi phạm pháp luật: (Không)
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: (Không)

**2.2. *Thay đổi thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, BKS, Kế toán trưởng***

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 diễn ra vào ngày 27/04/2012 đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với các ông Lê Văn Tuấn do Tập đoàn Sông Đà thay đổi người đại diện phần vốn; ông Đoàn Ngọc Ly có đơn xin thôi giữ chức TV HĐQT để tập trung vào nhiệm vụ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sông Đà – Hà Nội; ông Nguyễn Đăng Bí – thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc về nghỉ hưu trí theo chế độ.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đã bầu các ông Phạm Lạp, ông Trần Văn Ngự, ông Dương Hoài Nam trúng cử vào HĐQT Công ty.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với ông Ngô Văn Để để tập trung vào nhiệm vụ công tác chuyên môn. Đại hội đã nhất trí bầu ông Nguyễn Vũ Hải công tác tại Chi nhánh Sông Đà 11.9 giữ chức danh thành viên Ban kiểm soát.



### **2.3. Chính sách đối với người lao động**

Tại ngày 31/12/2012 Công ty có 1.115 nhân viên, Công ty theo đuổi và thực hiện chính sách đối với người lao động như sau:

- Xác định rõ con người là nhân tố quan trọng, quyết định đến sự phát triển và lợi thế cạnh tranh, do đó Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực đủ về số lượng, mạnh về chất lượng. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ công nhân kỹ thuật có tay nghề cao, lao động với năng suất chất lượng, hiệu quả cao.
- Hàng năm, tổ chức tuyển chọn và hỗ trợ kinh phí thích đáng để cử cán bộ, công nhân viên có thành tích, triển vọng phát triển tốt và nguyện vọng gắn bó lâu dài với công ty trong những lĩnh vực cần thiết đi đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn. Thực hiện tốt công tác kèm cặp đào tạo tại chỗ cho cán bộ, kỹ sư, cử nhân kinh tế, nhân viên nghiệp vụ từ Công ty đến đơn vị trực thuộc.
- Kiện toàn tổ chức bộ máy chuyên môn, nghiệp vụ theo hướng tinh giảm tối đa, sắp xếp, biên chế theo chức năng, nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh; Xây dựng kế hoạch đào tạo lại, có biện pháp kiên quyết xử lý lực lượng lao động không có tay nghề và không phù hợp với yêu cầu công việc.
- Xây dựng tiêu chuẩn cán bộ cụ thể đối với từng chức danh quản lý, kỹ thuật và công nhân kỹ thuật đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt việc tổ chức thi tuyển theo tiêu chuẩn, quy chế tuyển dụng, có chế độ đãi ngộ thu hút những sinh viên giỏi, chuyên gia về với công ty.
- Xây dựng và thực hiện tác phong công nghiệp, văn hoá Sông Đà trong mọi hoạt động đối với tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty: Sống lành mạnh thủy chung, làm việc hết mình, quan hệ thẳng thắn chân tình, đoàn kết giúp đỡ nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Đảm bảo đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ bảo trợ khác đối với người lao động. Thực hiện ký kết hợp đồng lao động với các chức danh quản lý điều hành, tổ chức ký thoả ước lao động tập thể giữa lãnh đạo và Công đoàn Công ty để đảm bảo quyền lợi cho người lao động.
- Căn cứ vào phương án phát triển sản xuất kinh doanh và tình hình nhân lực hiện tại, trong những năm tới, nhu cầu nhân sự của Công ty cần bổ sung cả về số lượng và chất lượng. Với một số lĩnh vực cần phải có những chuyên gia đầu ngành để áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến, công ty sẽ có kế hoạch cử đi đào tạo ở nước ngoài,...

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

Giá trị thực hiện đầu tư năm 2012: 4,077 tỷ đồng, đạt 6,1% KH. Cụ thể:

- Dự án NCNL TBXM thi công đạt giá trị : 1,919 tỷ đồng /7,44 tỷ đồng.



- Đầu tư Khu đô thị và Sản xuất công nghiệp: 2,158 tỷ đồng /46,36 tỷ đồng.
- Đầu tư Tài chính: 0 tỷ đồng /8,04 tỷ đồng.

Thực hiện đầu tư năm 2012 chỉ đạt 6,1% kế hoạch năm, nguyên nhân do:

- ***Dự án NCNL thiết bị xe máy phục thi công xây lắp***

Thực hiện chương trình hành động về thực hành tiết kiệm chống lãng phí, hạn chế đầu tư mua sắm thiết bị xe máy mới của Công ty để sử dụng nguồn vốn trong thời kỳ tín dụng bị thắt chặt một cách hiệu quả, Công ty đã chủ động tận dụng tối đa thiết bị xe máy đã đầu tư từ các năm trước để phục vụ thi công các công trình. Việc mua sắm mới trong năm 2012 chủ yếu là các máy bơm phục vụ bơm nước hồ móng công trình thủy điện Lai Châu để đảm bảo tiến độ thi công gấp rút tại công trường, với tổng giá trị đầu tư là 1,919 tỷ đồng.

Trong năm 2012, Công ty và Chi nhánh Sông Đà 11.7 đã nghiên cứu xem xét thay thế máy nghiền côn D1200 cũ bằng máy nghiền côn D1200 của Mỹ sản xuất nhằm tăng hiệu quả sản xuất của dây chuyền nghiền sàng đá và duy trì tính ổn định, đảm bảo nguồn cung cấp cho các khách hàng, với giá trị đầu tư là 1,75 tỷ đồng. Đến nay, dự án đã đi vào vận hành và qua thời gian theo dõi thực tế dây chuyền sản xuất đá xây dựng đã vận hành ổn định ít hỏng hóc đảm bảo nguồn cung cấp đá cho các khách hàng của công ty.

- ***Dự án KDC Vĩnh Thanh - Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai***

Dự án đã được UBND tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đầu tư; Phê duyệt phương án tổng thể bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/500; UBND tỉnh đã thông báo thu hồi đất để thực hiện đầu tư và cho phép chủ đầu tư khảo sát, đo đạc, lập dự án đầu tư, đồng thời Công ty đã tiến hành khảo sát, đánh giá tác động môi trường, đo vẽ giải thửa và đang tiến hành quy chủ đất để lập phương án đền bù chi tiết.

Tuy nhiên, do tình hình tài chính của Công ty khó khăn, bên cạnh đó với thị trường bất động sản thời gian qua và hiện nay rất trầm lắng. Do vậy, công ty chỉ dừng ở bước tiếp tục hoàn tất các thủ tục đầu tư, và chờ cơ hội đầu tư trong thời gian tiếp theo khi tình hình kinh tế phục hồi.

- ***Dự án KDC phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình***

Dự án đã được UBND tỉnh Hòa Bình cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 25121000277 ngày 21/01/2011, chấp thuận phương án tổng thể bồi thường hỗ trợ và tái định cư cho các hộ dân và ra thông báo thu hồi đất để thực hiện đầu tư dự án. Dự án cũng đã được Tổng công ty Sông Đà thông qua tháng 11/2011 tại Nghị quyết số 273/TĐSD-HĐTV ngày 24/11/2011.

Hiện nay, dự án đang trong giai đoạn đền bù, hỗ trợ tái định cư và giải phóng mặt bằng. Tuy nhiên thị trường bất động sản thời gian qua và hiện nay rất trầm lắng. Do vậy, công ty chỉ dừng ở bước tiếp tục hoàn tất các thủ tục đầu tư, chờ cơ hội khi thị trường bất động sản khởi sắc trở lại.

- **Dự án Chợ trung tâm Sông Đà, thành phố Hòa Bình**

Dự án đã được UBND tỉnh Hòa Bình cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 25121000330 ngày 09/8/2011, và quyết định thu hồi đất số 246/QĐ-UBND để cho Công ty thuê đất thực hiện dự án ngày 27/02/2012.

Dự án đang trong giai đoạn thẩm định thiết kế cơ sở. Đến ngày 07/12/2012 Sở Xây dựng tỉnh Hòa Bình có văn bản số 1192/SXD-QLHĐXD v/v thẩm định thiết kế cơ sở dự án yêu cầu điều chỉnh, bổ sung một số phân khu chức năng cho phù hợp với nhu cầu của các hộ kinh doanh và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Hiện nay, Công ty đang làm việc với đơn vị tư vấn nghiên cứu bổ sung điều chỉnh cho phù hợp với mục tiêu dự án. Ngoài ra, còn đề nghị UBND tỉnh Hòa Bình được hoãn, giãn nộp tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB và tiền xây dựng hạ tầng trong phạm vi khu đất xây dựng dự án vào ngân sách tỉnh.

- **Dự án Khu công nghiệp Mông Hóa - Kỳ Sơn - Hòa Bình**

Đây là dự án mà Công ty cổ phần Sông Đà 11 được Tập đoàn Sông Đà giao thực hiện đầu tư. Dự án đã được Công ty Cổ phần Sông Đà Hà Nội bàn giao hồ sơ cho Công ty ngày 05/12/2011.

Trước những khó khăn tài chính của Công ty, bên cạnh thị trường bất động sản trầm lắng. Sau khi nghiên cứu đánh giá lại cơ hội đầu tư, khả năng tài chính, Công ty đã đề nghị Tổng công ty Sông Đà chuyển nhượng cho đơn vị khác đủ năng lực tài chính để quản lý theo chủ trương của Công ty.

- **Dự án đầu tư tài chính vào Công ty CP thủy điện Cao Nguyên - Sông Đà 7**

Theo kế hoạch, Công ty còn phải góp 3 tỷ đồng vốn điều lệ của Công ty CP thủy điện Cao Nguyên Sông Đà 7. Tuy nhiên, do nguồn lực tài chính còn hạn chế cần phải cân đối vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã đồng ý để Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà 11 là công ty con, hiện đang thi công tại dự án Yatamsien được góp tiếp phần vốn 3 tỷ đồng mà Công ty còn phải góp, tạo điều kiện để đơn vị thực hiện thi công công trình.

### 3.2. Công ty con, công ty liên kết: (Như phần 4 mục I)

## 4. Tình hình tài chính:

### 4.1. Tình hình tài chính

*ĐVT: đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	Chênh lệch	
				Số tiền	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị tài sản	551.564.333.968	579.189.390.360	-27.625.056.392	-5%
2	Doanh thu thuần	545.435.296.739	535.906.384.878	9.546.911.861	2%

3	Lợi nhuận từ HĐKD	20.167.916.695	19.699.644.396	468.272.299	2%
4	Lợi nhuận khác	2.039.410.399	1.009.962.327	1.029.448.072	102%
5	Lợi nhuận trước thuế	22.207.327.094	20.709.606.723	1.497.720.371	7%
6	Lợi nhuận sau thuế	20.372.275.618	17.267.627.216	3.104.648.402	18%
7	Tỷ lệ chia cổ tức	15%	15%		

#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011
1	Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,36	1,24
-	Hệ số thanh toán nhanh	1,13	0,95
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
-	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,68	0,71
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	2,1	2,4
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
-	Vòng quay hàng tồn kho	5,3	5,0
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,0	0,9
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,037	0,032
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,115	0,101
-	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,037	0,030
-	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,037	0,037

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu

#### 5.1. Cổ phần:

TT	Chỉ tiêu	Số lượng (cổ phần)
----	----------	--------------------

1	Tổng số cổ phần phát hành	7.998.697
2	Tổng số cổ phần đang lưu hành	7.991.797
3	Tổng số cổ phần tự do chuyển nhượng	7.991.797
4	Tổng số cổ phần hạn chế chuyển nhượng (Cổ phiếu quỹ)	5.100

## 5.2. Cơ cấu cổ đông

TT	Nội dung	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Phân theo tỷ lệ sở hữu</b>		
<b>1</b>	<b>Cổ đông lớn</b>	<b>2.968.000</b>	<b>37,1%</b>
-	Tổng công ty Sông Đà	2.968.000	37,1%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nhỏ</b>	<b>5.028.897</b>	<b>62,9%</b>
<b>II</b>	<b>Phân theo cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân</b>		
<b>1</b>	<b>Cổ đông tổ chức</b>	<b>3.197.515</b>	<b>39,98%</b>
-	40 cổ đông sở hữu	3.197.515	39,98%
<b>2</b>	<b>Cổ đông cá nhân</b>	<b>4.623.866</b>	<b>60,02%</b>
<b>III</b>	<b>Phân theo cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài</b>		
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>7.821.381</b>	<b>97,81%</b>
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài (27 cổ đông)</b>	<b>175.516</b>	<b>2,19%</b>
<b>IV</b>	<b>Phân theo cổ đông nhà nước và cổ đông khác</b>		
<b>1</b>	<b>Cổ đông nhà nước</b>	<b>2.968.000</b>	<b>37,1%</b>
-	Tổng Công ty Sông Đà	2.968.000	37,1%
<b>2</b>	<b>Cổ đông khác</b>	<b>4.850.000</b>	<b>62,9%</b>
	<b>TỔNG SỐ CỔ PHẦN</b>	<b>7.996.897</b>	

5.3. *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* không

5.4. *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* Số cổ phiếu quỹ hiện tại là 5.100. Trong năm không giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5. *Các chứng khoán khác:* không

## III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012

Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2012	TH năm 2012	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	500.000	574.439	114,8%
2	Doanh thu	436.364	535.906	122,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	22.000	22.207	100%
4	Nộp nhà nước	25.067	28.368	113%
5	Thu nhập bình quân người/tháng	4.650	4.695	100%
6	Dự kiến chia cổ tức	15%	15%	100%

Để có những kết quả tích cực nêu trên, trước hết là nhờ sự ủng hộ của cổ đông, tiếp đó là việc công ty đã thực hiện có hiệu quả chương trình hành động về tiết kiệm chống lãng phí bằng các biện pháp quản lý chặt chẽ; tiếp tục đẩy mạnh nâng cao năng lực quản lý điều hành. Tình hình tài chính của công ty được đánh giá minh bạch, lành mạnh và hoạt động hiệu quả. Năng lực cạnh tranh ngày càng được củng cố và phát triển toàn diện, gắn chặt với mục tiêu gia tăng giá trị cho các cổ đông và đảm bảo hài hòa lợi ích với các đối tác khách hàng.

#### **Đánh giá thực hiện kế hoạch năm 2012:**

- **Công tác chỉ đạo tiến độ các công trình:**

- Vượt qua những khó khăn của năm 2012, Công ty cơ bản đáp ứng được yêu cầu tiến độ các công trình trọng điểm như hoàn thành bàn giao đóng điện TBA Sơn La ngày 26/12/2012; Nghiệm thu đóng điện bàn giao đưa công trình ĐZ220KV thủy điện Nậm Chiến ngày 8/12/2012. Đặc biệt, đảm bảo thông suốt việc cấp điện, nước và bơm thoát nước hố móng thủy điện Lai Châu.
- Nghiệm thu bàn giao ĐZ 500KV Sơn La- Hiệp Hòa ngày 10/4/2012;
- Hoàn thành và bàn giao công trình cáp ngầm 220kv Hà Đông - Thành Công;
- Cơ bản hoàn thiện nghiệm thu bàn giao công trình ĐZ 220Kv Hòa Na - Thanh Hóa để phục vụ phát điện 29/01/2013;
- Đảm bảo tiến độ và chất lượng các công trình: ĐZ 500kv Vĩnh Tân - Sông Mã, ĐZ 500kv Pleiku - Cầu Bông, ĐZ 220kv Thanh Hoá - Vinh, ĐZ 220kv Vĩnh Long - Trà Vinh, ĐZ 220kv Vân Trì – Sóc Sơn, TBA 220kv Nghi Sơn - Thanh Hóa, ĐZ 110kv thủy điện Đăkdrinh,...

- **Công tác tiếp thị đấu thầu:**

Công tác tiếp thị đấu thầu được thực hiện bài bản và hiệu quả là yếu tố quan trọng góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra. Tổng giá trị trúng thầu năm 2012 đạt 510,5 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch. Có được kết quả trên là do Công ty luôn tập trung cập nhật thông tin về đấu thầu, mở rộng quan hệ với đối tác, khách hàng và chủ đầu tư; sự nỗ lực và chủ động của CBCNV; có chính sách khuyến khích và phân cấp cụ thể cho các đơn vị và các cá nhân trong công ty tham gia tiếp thị đấu thầu tìm kiếm công việc cho đơn vị.

- **Công tác quản lý điều hành:**
- \* **Công tác kinh tế - kế hoạch:**
  - Công tác kinh tế, kế hoạch cơ bản đáp ứng được yêu cầu quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh. Các vướng mắc về kinh tế tại các công trình được tháo gỡ kịp thời; Công tác phê duyệt giá thành được thực hiện tương đối bài bản, tạo cơ sở quan trọng để triển khai thi công các công trình đảm bảo hiệu quả.
  - Công tác lập và giao kế hoạch cho các đơn vị trực thuộc thực hiện khoa học và có tính khả thi, tạo động lực thúc đẩy các đơn vị nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc, góp phần hoàn thành kế hoạch chung.
- \* **Công tác quản lý tài chính, tín dụng và kế toán:**
  - Huy động vốn: Thiết lập quan hệ hợp tác tốt đẹp với các Tổ chức tín dụng như BIDV- CN Hà Tây, Agribank – CN Láng Hạ, Viettinbank – CN Quang Trung; kịp thời huy động và giải quyết nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh;
  - Thực hiện tốt công tác hạch toán kế toán, phản ánh trung thực tình hình tài chính của công ty; Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình tài chính các đơn vị trực thuộc; thực hiện công tác kiểm tra tài chính nhằm ngăn ngừa, chấn chỉnh những tồn tại trong quản lý tài chính, đặc biệt là các đơn vị hoạt động chưa hiệu quả.
- \* **Công tác cơ giới, kỹ thuật và an toàn lao động:**
  - Thực hiện nghiên túc công tác lập hồ sơ thi công tất cả các công trình trước khi triển khai thi công; Công tác lập biện pháp tổ chức thi công, bóc tách dự trừ khối lượng vật tư, tiến độ vật tư, bố trí nhân lực, vật lực theo đúng quy định của nhà nước; Công tác giám sát thi công cũng được duy trì chặt chẽ.
  - Chỉ đạo sát sao công tác an toàn lao động, hàng năm đều mở lớp, khoá hướng dẫn công tác an toàn lao động; phổ biến kiến thức, kinh nghiệm, các nguyên tắc đến từng đơn vị trực thuộc, từng công trường và tổ đội sản xuất.
  - Công ty thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng xe máy, thiết bị trên các công trường.
- \* **Công tác đời sống, việc làm:**
  - Mặc dù năm 2012 còn rất nhiều khó khăn tác động đến tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD, nhưng Công ty đã giải quyết đủ việc làm, đảm bảo thu nhập và ổn định đời sống cán bộ công nhân trên các công trình. Với thu nhập bình quân của CBCNV/ tháng: 4.695 đồng/người/tháng.
  - Công ty tổ chức mua bảo hiểm, cấp phát thẻ BHYT cho người lao động, khám sức khoẻ định kỳ; thực hiện các chế độ với người lao động theo quy định.
- \* **Các công việc hỗ trợ hoạt động kinh doanh:**

- Mở rộng quan hệ với các cơ quan truyền thông; thường xuyên viết bài và cập nhật tin tức đăng trên website của Công ty;
- Tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động phong trào trong các dịp lễ lớn của đất nước và Tổng công ty Sông Đà. Các hoạt động phong trào đã giúp CBCNV giao lưu, đoàn kết, góp phần hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh của Công ty;

## **2. Tình hình tài chính**

### **2.1. Tình hình tài sản**

Tổng tài sản năm 2012 so với năm 2011 giảm 27 tỷ đồng, tương đương giảm mức 5%, chủ yếu là do hàng tồn kho giảm, thể hiện công ty đã tích cực hơn trong việc đôn đốc nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ.

### **2.2. Tình hình nợ phải trả**

Tổng nợ phải trả năm 2012 so với năm 2011 giảm 35 tỷ đồng, tương ứng với mức giảm 9%, chủ yếu là do khoản phải trả người bán giảm 28,6 tỷ đồng, giảm 18% so với năm 2011.

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

- Chấp hành chỉ đạo của Tổng công ty Sông Đà về xây dựng đề án tái cấu trúc và nâng cao quản trị phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty; Công ty đã rà soát các công ty con và công ty liên kết để từ đó có phương án sắp xếp phù hợp giai đoạn năm 2013 – 2015 và tầm nhìn đến năm 2020.
- Trong năm 2012, đơn vị tiếp tục rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Chi nhánh trực thuộc, theo đó xem xét các mặt về quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh; bổ sung các nguồn lực về lao động, tăng cường năng lực thi công để đáp ứng yêu cầu kinh doanh.

## **4. Kế hoạch năm 2013**

### **4.1. Kế hoạch SXKD năm 2013**

Với truyền thống cũng như kinh nghiệm triển khai các công trình dự án, Công ty sẽ thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, tiết kiệm chi phí sản xuất nhằm gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Kế hoạch SXKD năm 2013 như sau:

*Đvt: triệu đồng*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch năm 2013</b>
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	500.000
2	Doanh thu	454.545
3	Lợi nhuận trước thuế	22.000



4	Nộp Nhà nước	28.670
5	Vốn chủ sở hữu	190.284
6	Tổng tài sản	561.525
7	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,6%
8	Kế hoạch đầu tư	35.000
9	Giá trị trúng thầu	510.000
10	Tỷ lệ chia cổ tức	15%

#### 4.2. Kế hoạch đầu tư năm 2013

- Dự án NCNL TBXM thi công xây lắp : 8,0 tỷ đồng.
- Đầu tư Trụ sở, Khu đô thị và Sản xuất công nghiệp: Nhận định năm 2013 tình hình kinh tế tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu khởi sắc mà vẫn tiếp tục đóng băng. Do vậy công tác đầu tư tiếp tục phải được cân nhắc kỹ lưỡng trước khi đầu tư, đặc biệt là các dự án bất động sản.

##### ***Dự kiến triển khai kế hoạch đầu tư năm 2013 như sau:***

- ***Dự án NCNL TBXM phục vụ thi công:***

- Căn cứ thiết kế, tiến độ các hạng mục công trình, rà soát, cân đối lực lượng thiết bị xe máy hiện có của các đơn vị và cân nhắc chỉ đầu tư mua sắm TBXM thật cần thiết cho SXKD năm 2013 và các năm sau.
- Dự án NCNL điều hành sản xuất: Phối kết hợp với các bên liên quan để làm các thủ tục cần thiết cho Dự án đầu tư Trụ sở điều hành sản xuất Chi Nhánh Sông Đà 11.1 tại Sơn La, đảm bảo ổn định nơi làm việc cho CBNV, nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường xây lắp các tỉnh Tây bắc trong thời gian tới.

- ***Các dự án bất động sản:***

- \* ***Dự án KDC Vĩnh Thanh - Đồng Nai:***

- Năm 2013 tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư, tiếp tục kéo giãn tiến độ thực hiện dự án, chờ thời cơ thị trường bất động sản phục hồi sẽ tiến hành huy động vốn để triển khai công tác giải phóng mặt bằng.
- Đơn đốc UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt quyết định điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư để xin điều chỉnh diện tích đất sử dụng từ 117,12 ha thành 115,01 ha (theo Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 08/6/2009 của UBND tỉnh Đồng Nai v/v Duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 KDC tại xã Phú Thạnh và xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch) và điều chỉnh tiến độ từ 5 năm (từ năm 2008 - 2013) thành tiến độ 4 năm (từ năm 2013 - 2016). Đồng thời kêu gọi đối tác tham gia hợp tác góp vốn hoặc đầu tư thứ phát.



\* *Dự án KDC phường Phương Lâm - Hòa Bình:*

- Sau khi xét đánh giá lại hiệu quả đầu tư, tính khả thi của dự án, Công ty xem xét về việc hoãn giãn tiến độ đầu tư dự án để thu xếp vốn đầu tư đảm bảo không sử dụng đến vốn vay, bằng cách xúc tiến kêu gọi nhà đầu tư thứ phát, hoặc huy động vốn các tổ chức cá nhân... Xem xét phương án thu hồi một phần đất có diện tích khoảng 4,9 ha gồm: HTX Phú Nghĩa, Trung tâm giống thủy sản, HTX Nghĩa Phương, BHXH Thành phố để triển khai làm trước với Tổng mức đầu tư: 181,6 tỷ đồng khi mà thị trường bất động sản phục hồi.
- Ngày 05/02/2013 UBND tỉnh Hòa Bình đã ra công văn số 115/UBND-NNTN về việc giao đất đã giải phóng mặt bằng Dự án đường tỉnh hội Phụ nữ để thực hiện dự án KDC phường Phương Lâm. Công ty sẽ làm việc và đề nghị UBND tỉnh Hòa Bình giao lại 4.081,7 m<sup>2</sup> đất GPMB thuộc dự án đường Tỉnh hội Phụ nữ, nằm trong quy hoạch dự án KDC phường Phương Lâm.

\* *Dự án Chợ trung tâm Sông Đà - thành phố Hòa Bình:*

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ thiết kế cơ sở theo yêu cầu của Sở Xây dựng Hòa Bình tại văn bản số 1192/SXD-QLHĐXD ngày 07/12/2012.
- Tiếp tục kêu gọi đối tác tham gia hợp tác góp vốn hoặc đầu tư thứ phát nhằm thu hồi vốn đầu tư, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

**4.3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2013:**

\* *Về công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp:*

- Việc thực hiện Đề án tái cấu trúc Công ty phải được quán triệt từ Công ty mẹ tới các đơn vị trực thuộc, các công ty con và công ty liên kết nhằm tạo sự thống nhất và đồng thuận cao, đảm bảo hoàn thành đề án được duyệt.
- Tiếp tục hoàn thành các quy chế, quy định và quy trình quản lý kỹ thuật, tài chính, kinh tế và tiền lương để có điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tiễn sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới, khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý.
- Tổ chức tập huấn, chỉ đạo quyết liệt và nâng cao trách nhiệm của Người đại diện phần vốn góp của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác; đảm bảo phát triển và bảo toàn vốn đầu tư ra ngoài Công ty.

\* *Công tác tổ chức nhân sự:*

- Kiện toàn, sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc; kiểm soát chặt chẽ về tài chính, kinh tế; Nghiên cứu hoàn thiện các biện pháp quản lý một cách khoa học nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo hài hòa cơ cấu nhân lực giữa lao động trực tiếp và gián tiếp, góp phần tiết kiệm chi phí và tạo điều kiện nâng cao thu nhập; Đào tạo, nâng cao trình độ CBCNV, nhất là đội ngũ công nhân kỹ thuật;

- Sắp xếp nhân sự, luân chuyển cán bộ, đảm bảo đội ngũ cán bộ chủ chốt có năng lực, phẩm chất điều hành một cách hiệu quả; bố trí người đúng việc; tăng cường công tác tuyển dụng, thu hút cán bộ có năng lực từ bên ngoài;
- \* *Công tác thị trường, tiếp thị đấu thầu:*
  - Quan tâm hơn nữa, xác định rõ công tác phát triển thị trường, tiếp thị đấu thầu là mục tiêu quan trọng hàng đầu, quyết định quy mô, việc làm và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty; Củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đấu thầu đủ mạnh để đấu thầu các công trình đường dây, trạm biến áp là thế mạnh của đơn vị, đảm bảo việc làm cho năm 2013 và các năm tiếp theo.
  - Ngoài việc giữ vững và phát triển thị trường xây lắp điện truyền thống, Công ty tập trung đẩy mạnh phát triển quan hệ hợp tác với các chủ đầu tư, các nhà thầu xây lắp để mở rộng hơn công tác tiếp thị các công trình xử lý nước sạch, và các công trình hạ tầng, xây lắp dân dụng, hệ thống cấp ngầm,...
- \* *Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và ATLD:*
  - Thường xuyên theo dõi, nắm bắt kịp thời về tình hình vốn của Chủ đầu tư cho các dự án mà Công ty thi công, để bố trí lực lượng cho phù hợp. Đối với những công trình trọng điểm mà Chủ đầu tư khó khăn trong việc thu xếp vốn, các đơn vị thi công chủ động lập sơ đồ thi công tối thiểu trong năm để thỏa thuận với Chủ đầu tư, nhưng phải đảm bảo được các mục tiêu chính của công trình;
  - Tập trung chỉ đạo tiến độ thi công tại các công trình trọng điểm, công trình thi công đến giai đoạn cuối chuẩn bị bàn giao đưa vào vận hành;
  - Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo chất lượng các sản phẩm xây lắp, sản xuất công nghiệp. Thực hiện tốt công tác an toàn, bảo hộ lao động tại các công trường, nhà máy.
- \* *Công tác quản lý kinh tế, tài chính và vốn:*
  - Củng cố và phát triển mối quan hệ hợp tác với các Ngân hàng thông qua các hợp đồng thỏa thuận hợp tác, đa dạng hoá kênh huy động vốn; Chủ động tìm kiếm, thu xếp vốn đầy đủ phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và đầu tư; Xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch tài chính, vốn lưu động, kế hoạch thu vốn và đặc biệt là kế hoạch chi phí và lợi nhuận toàn Công ty sát với thực tế. Hàng tháng kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch tìm nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục kịp thời;
  - Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán. Xây dựng các biện pháp cụ thể để tăng cường công tác thu vốn, thu hồi công nợ nhằm tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay;
  - Rà soát, bổ sung, hoàn thiện, xây dựng và ban hành hệ thống các định mức kinh tế kỹ thuật để tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

Tiếp tục thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tổ chức quản lý tất cả các yếu tố chi phí sản xuất, tiết kiệm trong đầu tư.

\* *Về công tác quản lý điều hành:*

- Trong năm 2012, Công ty sẽ tập trung chấn chỉnh tổ chức và nâng cao công tác quản lý tại các đơn vị trực thuộc, đảm bảo hoạt động hiệu quả hơn;
- Áp dụng hiệu quả và thiết thực hệ thống quản lý an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh; hệ thống quản lý chất lượng theo chuẩn ISO 9001 – 2008;
- Xây dựng và hoàn thiện môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động trong toàn Công ty; xây dựng văn hoá doanh nghiệp, thương hiệu Sông Đà.
- Tập trung chỉ đạo và bố trí các nguồn lực hoàn thành các công việc thuộc dự án thủy điện Lai Châu; Chỉ đạo, điều hành quyết liệt về tiến độ các công trình trọng điểm: ĐZ500 kV Vĩnh Tân-Sông Mã, ĐZ500kV Pleiku-Mỹ Phước-Cầu Bông, xây dựng hệ thống cấp nước ngọt nhà máy Nhiệt điện Mông Dương; đảm bảo tiến độ các công trình khác theo hợp đồng ký với chủ đầu tư;
- Chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác thu vốn tại các công trình, không để tình trạng chậm trễ trong công tác nghiệm thu lên phiếu giá; bám sát Chủ đầu tư để đảm bảo được nghiệm thu, thanh toán; đảm bảo vốn sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, nhất là kiểm soát rủi ro tài chính để kịp thời có biện pháp phòng ngừa, hạn chế rủi ro và giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp với năng lực của các đơn vị trực thuộc; Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 3/1/2012 của Chính phủ về những giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.
- Tổ chức xây dựng kế hoạch giá thành năm 2013 và hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích kinh doanh từ Công ty mẹ đến các đơn vị trực thuộc;
- Cân đối, bố trí nguồn nhân lực phù hợp với sự phát triển; Đảm bảo việc làm, nỗ lực cải thiện và nâng cao đời sống cho người lao động.

#### **IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

##### **1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2012**

Năm 2012, tiếp tục là một năm còn gặp rất nhiều khó khăn, do nền kinh tế thế giới vẫn trong tình trạng khủng hoảng và suy thoái. Đối với nền kinh tế Việt Nam, năm 2012 là một năm hết sức khó khăn, hàng tồn kho bất động sản tăng cao dẫn đến nợ xấu của các tổ chức tín dụng lớn. Do vậy, rất nhiều Ngân hàng thương mại đang phải tái cấu trúc lại hệ thống quản lý, điều hành, dẫn đến các Doanh nghiệp rất khó tiếp cận nguồn vốn vay tín dụng.

Tuy nhiên, với nền tảng chiến lược cốt lõi là phát triển dựa trên năng suất và hiệu quả cạnh tranh, bằng sự quản lý và chỉ đạo đúng hướng của Hội đồng quản trị cũng như điều hành năng động và quyết đoán của Ban điều hành cùng với sự nỗ lực

và quyết tâm của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty CP Sông Đà 11 tiếp tục khẳng định uy tín và thương hiệu, phát triển thị trường, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh và các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2012.

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 ngày 27/4/2012 theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Quyết định ngày 07/09/2012 là ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2011 và ngày 22/10/2012 là ngày chi trả cổ tức năm 2011.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:**

- Hội đồng quản trị công ty đã tập trung tiếp tục hoàn thiện các Quy chế quản lý, tạo sự minh bạch trong cơ chế thực hiện, đảm bảo phát huy hiệu quả, thực hiện đúng các quy định của pháp luật, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội trong công ty thực hiện tốt chức năng giám sát đối với Tổng giám đốc.
- Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đã ký hợp đồng quản lý điều hành giữa HĐQT và Tổng giám đốc; Thực hiện ký Hợp đồng giữa Tổng giám đốc và giám đốc đơn vị trực thuộc để triển khai các nhiệm vụ kinh doanh.
- Trong năm qua, công tác giám sát đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành của Tổng giám đốc trên cơ sở thực hiện Điều lệ, quy chế hoạt động, đảm bảo tính dân chủ trong việc triển khai các nhiệm vụ, góp phần thực hiện và hoàn thành tốt kế hoạch; đời sống người lao động được cải thiện và nâng cao hơn, với thu nhập bình quân 4,69 triệu đồng/người/tháng.
- Trong quá trình giám sát, HĐQT nhận thấy Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, luôn thể hiện trách nhiệm cao, tận tụy, thường xuyên chia sẻ thông tin, tổ chức họp giao ban tuần, tháng và đột xuất để bàn bạc, thảo luận, thống nhất các giải pháp và tổ chức thực hiện; từng thành viên luôn bám sát công việc, chỉ đạo sát sao, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động SXKD.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

Dự báo năm 2013 nền kinh tế vẫn tiềm tàng những bất ổn, khó lường. Trong bối cảnh này, Hội đồng quản trị xác định hướng hoạt động năm 2013 tập trung vào bám sát chuyên động kinh tế, tài chính, thị trường, các bước điều chỉnh của Nhà nước để kịp thời tái cơ cấu tổ chức, nguồn lực và có chính sách quản trị phù hợp:

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm quan trọng hàng đầu là chỉ đạo, tổ chức thực hiện thành công việc tái cấu trúc công ty theo Đề án được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các cấp có thẩm quyền chấp thuận.
- Kiểm soát chặt chẽ rủi ro trong hoạt động kinh doanh, tái cấu trúc nguồn vốn, tài chính, hoạt động đầu tư, dòng tiền nhằm đảm bảo an toàn tài chính cho

công ty và tối ưu hóa nguồn thu. Đồng thời chú trọng công tác quản trị xây dựng và phát triển nguồn nhân lực, quản trị giá thành,...

- Thực hiện triệt để và có hiệu quả chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh từ cơ quan công ty đến các đơn vị và các khâu sản xuất; nâng cao hiệu suất làm việc của toàn bộ máy.
- Định hướng, thống nhất với Ban điều hành về chỉ đạo quyết liệt, đảm bảo hoàn thành tiến độ thi công tác công trình theo đúng cam kết với Chủ đầu tư; Đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả công tác nghiệm thu thanh toán tại các công trình; đảm bảo việc thu hồi vốn triệt để, tăng vòng quay vốn kinh doanh. Ngoài các giải pháp đã cụ thể trong kế hoạch năm 2013, Hội đồng quản trị công ty tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:
  - + Tập trung chỉ đạo một số công trình là điểm nóng về tiến độ như: Xây dựng hệ thống cấp nước ngọt Nhiệt điện Mông Dương, ĐZ 500Kv phú Lâm Ômôn, ĐZ 550kv Mông Dương, ĐZ 220kv Vĩnh Long – Trà Vinh,...
  - + Chỉ đạo tập trung thu vốn do công và dở dang của công ty còn lớn, nhằm giảm áp lực về vốn, giảm thiểu chi phí tài chính.
  - + Chú trọng đấu thầu tìm kiếm việc làm bổ sung cho năm 2013 và chuẩn bị công việc cho năm 2014; chú trọng phát triển ngành nghề mới: xây dựng hạ tầng, thi công xây lắp điện nước trong nhà,...
- Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành. Hoàn thiện lại cơ cấu tổ chức, hạ tầng quy trình làm việc công ty, tăng trách nhiệm của bộ máy điều hành, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### 1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết		Ghi chú
			Sở hữu cá nhân	Đại diện vốn góp	
Ông: Nguyễn Bạch Dương	Chủ tịch	21/04/2010	58	968.000	Thành viên chuyên trách
Ông: Nguyễn Văn Sơn	Ủy viên kiêm Tổng Giám đốc	21/04/2010	420.232	800.000	Thành viên điều hành

Ông: Trần Văn Ngu	Ủy viên kiêm Kế toán trưởng	27/04/2012	400.058		Thành viên điều hành
Ông: Phạm Lạp	Ủy viên kiêm Phó Tổng Giám đốc	27/04/2012	29	800.000	Thành viên điều hành
Ông: Dương Hoài Nam	Ủy viên	27/04/2012	0		Thành viên không điều hành
<b>Tổng cộng</b>			<b>820.377</b>	<b>2.560.000</b>	

### ***1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị***

Đến thời điểm 31/12/2012, Công ty CP Sông Đà 11 chưa thành lập tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị đã phân công, phân nhiệm cụ thể cho các thành viên HDDQT phụ trách chuyên sâu từng lĩnh vực: Tài chính, nhân sự, chiến lược phát triển, tiền lương,...

### ***1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị***

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã bám sát các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao trên cơ sở kết hợp phân tích diễn biến tình hình thực tiễn để định hướng mọi hoạt động của công ty. Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, tập trung hoạch định chiến lược, tạo động lực và nền móng vững chắc cho sự phát triển của công ty.

Hội đồng quản trị đã phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng thành viên, duy trì cơ chế họp toàn thể, định kỳ, xử lý kịp thời các công việc phát sinh. Năm 2012, Hội đồng quản trị đã tổ chức 8 cuộc họp HĐQT thường kỳ và HĐQT mở rộng để thực hiện các Nghị quyết Đại hội, thông qua các kế hoạch và các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng; giải quyết các vấn đề phát triển thị trường,.. HĐQT thường xuyên đánh giá tình hình hoạt động, từ đó chỉ đạo và phê duyệt các phương án phục vụ sản xuất kinh doanh.

*Cụ thể việc tham gia các cuộc họp HĐQT như sau:*

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
-----	-----------------	---------	------------------------	-------	------------------------



1	Ông: Nguyễn Bạch Dương	Chủ tịch HĐQT	08	100%	Không
2	Ông: Nguyễn Văn Sơn	UV. HĐQT kiêm TGD	08	100%	Không
3	Ông: Trần Văn Ngự	UV.HĐQT kiêm KTT	08	100%	Không
4	Ông: Phạm Lạp	UV.HĐQT kiêm P.TGD	08	100%	Không
5	Ông: Dương Hoài Nam	UV. HĐQT	08	100%	Không

Ngoài ra HĐQT đã chỉ đạo, quyết nghị, quyết định các vấn đề cần giải quyết trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư để Ban Tổng giám đốc điều hành có cơ sở tổ chức thực hiện.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 41 Nghị quyết (chi tiết các Nghị quyết được thể hiện trong báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2013 đã công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội). Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên.

Bên cạnh việc xem xét, quyết định các công việc thuộc phạm vi HĐQT, Hội đồng quản trị đã phối hợp tích cực với Ban kiểm soát duy trì tính an toàn và hoàn thiện cơ chế hoạt động của công ty, đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành cũng như giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

Kết quả những chỉ tiêu kinh doanh mà ĐHCĐ đặt ra trong năm 2012 đều đạt và vượt, Công ty được vinh dự nhận cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ, bằng khen của Tổng công ty Sông Đà. Các thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích Nhà nước và công ty.

#### **1.4. Danh sách thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về Quản trị công ty**

Đã có 05 chứng chỉ quản trị Công ty.

## **2. Ban kiểm soát**

### **2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
-----------	---------	---------------	--------------------------------------	---------

			<b>Sở hữu cá nhân</b>	<b>Đại diện vốn góp</b>	
Ông: Đặng Anh Vinh	Trưởng ban	21/04/2010	0	400.000	
Ông: Đặng Xuân Thu	Thành viên	21/04/2012	75		
Ông: Nguyễn Vũ Hải	Thành viên	27/04/2012	3.823		
<b>Tổng cộng</b>			<b>3.898</b>	<b>400.000</b>	

## **2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát**

- Kiểm soát việc ban hành các văn bản quản lý nội bộ.
- Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.
- Kiểm tra tình hình thực hiện các dự án đầu tư năm 2012.
- Thẩm tra báo cáo tài chính các quý và cả năm 2012.
- Kiểm tra tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, các quy chế quy định của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

## **2.3 Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:**

- **Thù lao trong năm 2012:**

<b>TT</b>	<b>HỌ VÀ TÊN</b>	<b>CHỨC DANH</b>	<b>THÙ LAO 01 THÁNG</b>	<b>THÙ LAO NĂM 2012</b>	<b>GHI CHÚ</b>
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
-	Nguyễn Bạch Dương	CT. HĐQT	10.000.000	40.000.000	Từ T1-T4
-	Nguyễn Văn Sơn	TV. HĐQT	8.000.000	96.000.000	
-	Phạm Lạp	TV. HĐQT	8.000.000	96.000.000	
-	Trần Văn Ngu	TV. HĐQT	8.000.000	96.000.000	
-	Dương Hoài Nam	TV. HĐQT	8.000.000	96.000.000	
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				
-	Đặng Anh Vinh	TB. KS	8.000.000	96.000.000	
-	Đặng Xuân Thu	TV. BKS	5.000.000	60.000.000	
-	Nguyễn Vũ Hải	TV. BKS	5.000.000	60.000.000	



	<b>TỔNG CỘNG</b>			
--	------------------	--	--	--

• **Tiền lương trong năm 2012:**

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	LƯƠNG NĂM 2012 (VND)	GHI CHÚ
<b>1</b>	<b>CT.HĐQT chuyên trách, Ban Tổng Giám Đốc,</b>			
-	Nguyễn Bạch Dương	CT.HĐQT	500.970.503	
-	Nguyễn Văn Sơn	TGD	323.927.109	
-	Nguyễn Hữu Hải	P.TGD	85.499.046	
-	Phạm Lạp	P.TGD	230.785.279	
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1.141.181.937</b>	

**2.4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** không

**2.5. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** không

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Ý kiến kiểm toán độc lập:**

Theo ý kiến của kiểm toán thì Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 11 tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty cổ phần Sông Đà 11 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) theo đúng quy định của pháp luật về kế toán, kiểm toán (Toàn bộ báo cáo tài chính tổng hợp và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 được đăng tải trên Website [www.songda11.com.vn](http://www.songda11.com.vn) hoặc [hnx.vn](http://hnx.vn) mục thông tin công bố của tổ chức phát hành – mã chứng khoán SJE).

### **Nơi nhận:**

- UBCK Nhà nước;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- Lưu TCHC, TCKT.